

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 155/2022/HSST

Ngày: 25- 8- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H1, giới tính: Nam, sinh năm 1985 tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: đường N, Phường M, quận G, Thành phố H; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : kinh ; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 00/12; Con ông (không rõ tên) và bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1955); Hoàn cảnh gia đình chưa vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 31/12/2021 (có mặt).

2. Nguyễn Hoàn T, giới tính: Nam, sinh năm 1995 tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: đường P, Phường Q, quận G, Thành phố H; nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện HM, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh ; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông Nguyễn Hoàng Q và bà Đặng Thị A2 (sinh năm 1959); Hoàn cảnh gia đình chưa vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 30/12/2021 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Anh Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1978; trú tại : Đường K, Phường L, Tp. T, Thành phố H (vắng mặt)

- Chị Đặng Thị A2, sinh năm 1959; trú tại : : Ấp A, xã N, huyện HM, Thành phố H (có mặt)

- Anh Tony H2, sinh năm 1972; trú tại : đường N, Phường M, quận G, Thành phố H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/12/2021, Nguyễn Tuấn A3 đang cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu (A3 khai là ma túy tổng hợp) trước nhà đường N, Phường M, quận G thì bị Công an Phường 17 phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp phát hiện, thu giữ vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn A3 và hình dấu Công an phường 17, quận Gò Vấp;

- 01 xe gắn máy, biển số: 53S5-9487, số khung: C100M8150688; số máy: C100ME8150688 thu giữ của Nguyễn Tuấn A3;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0777597204 là điện thoại của Nguyễn Tuấn A3 làm phương tiện liên hệ với H1 để mua ma túy;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim: 0936327332 là tư vật của Nguyễn Tuấn A3.

Căn cứ kết luận giám định số 395/KLGD-MT ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định đã nêu ở mục II.1) thu giữ của Nguyễn Tuấn A3 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6854 gam (không phẩy sáu tám năm tư gam), loại Methamphetamine.

Qua lời khai của Nguyễn Tuấn A3, đến 18 giờ 15 phút cùng ngày, Công an phường 17, quận Gò Vấp phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp tiếp tục phát hiện Nguyễn Hoàn T1 đang cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu (T1 khai là ma túy tổng hợp) tại trước nhà đường N, Phường M, quận G bị thu giữ vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàn T1 và hình dấu Công an phường 17, quận Gò Vấp;

- 01 xe máy biển số: 55P2-2496, số máy: JF18E5250178; số khung: RLHJF180X8Y646902 thu giữ của Nguyễn Hoàn T1;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0766120102 là tư vật của Nguyễn Hoàn T1. Căn cứ kết luận giám định số 394/KLGD-MT ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định đã nêu ở mục II.1) thu giữ của Nguyễn Hoàn T1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3471 gam (không phẩy ba bốn bảy một gam), loại Methamphetamine.

Qua lời khai của Nguyễn Hoàn T1 và Nguyễn Tuấn A3 đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/12/2021; Công an Phường 17 phối hợp với Đội Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Văn H1 tại địa chỉ đường N, Phường M, quận G phát hiện Nguyễn Văn H1 giấu 35 gói nylon chứa tinh thể không màu (H1 khai là ma túy tổng hợp) nên đã niêm phong vật chứng, bắt giữ H1 để điều tra xử lý.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói niêm phong, bên trong chứa 35 gói tinh thể không màu được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Văn H1 và hình dấu Công an phường 17;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0906610298 thu giữ của Nguyễn Văn H1;

- 01 xe máy biển số: 53Z1 - 0911; số máy: HC09E6555437; số khung: RLHHC09096Y555343 thu giữ của Nguyễn Văn H1.

Căn cứ kết luận giám định số 393/KLGD-MT ngày 06/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đã nêu ở mục II.1) thu giữ của Nguyễn Văn H1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0638 gam (hai phẩy không sáu ba tám gam), loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định đã nêu ở mục II.1) thu giữ của Nguyễn Văn H1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,7962 gam (hai bốn phẩy bảy chín sáu hai gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn H1 sử dụng ma túy từ tháng 10 năm 2021 cho đến khi bị bắt giữ. H1 quen biết với một người phụ nữ tên X, một người đàn ông tên T2 (hai người này thường đi chung với nhau) và một người nam thanh niên có hoạt động mua bán ma túy. H1 được bạn bè ngoài xã hội cho số điện thoại của X, T2 và người nam thanh niên (H1 không rõ họ tên, nơi ở của X, T2 và người nam thanh niên ở đâu).

Khoảng 11 giờ ngày 25/12/2021, H1 dùng điện thoại di động số 0906610298 gọi cho người nam thanh niên nêu trên hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền 1.100.000 đồng và được người thanh niên hẹn gặp tại khu vực ngã tư ga, Quận V để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, H1 đi xe máy biển số 53Z1-0911 đến chỗ hẹn và mua một gói ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau khi mua được ma túy, H1 mang về nhà phân nhỏ được 37 gói để bán cho người mua. Cùng ngày, Nguyễn Tuấn A3 đã đến chỗ ở của H1 tại địa chỉ đường N, Phường M, quận G gặp H1 và mua một gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền là 300.000 đồng để sử dụng. Ngày 29/12/2021, Nguyễn Hoàn T1 đến chỗ ở của H1 tại địa chỉ đường N, Phường M, quận G gặp H1 và mua một gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền là 200.000 đồng để sử dụng. Đồng thời, H1 đã bán hết số ma túy đã mua vào ngày 25/12/2021, số tiền hưởng lợi từ việc bán ma túy là 30.000.000 đồng, H1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ ngày 29/12/2021, khi H1 đang ở nhà tại địa chỉ đường N, Phường M, quận G, H1 dùng điện thoại di động số 0906610298 gọi cho T2 và hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền là 7.000.000 đồng. T2 đồng ý bán và hẹn gặp tại nhà của H1 để giao ma túy và nhận tiền. Khoảng 30 phút sau, T2 đến

nhà của H1. Tại đây, H1 đưa cho T2 số tiền 7.000.000 đồng rồi nhận của T2 một gói ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau khi bán ma túy xong, T2 đi đâu H1 không rõ, còn H1 lấy một ít ma túy vừa mua được sử dụng một mình rồi phân ra thành 36 gói và 01 gói lớn (tổng cộng 37 gói ma túy) và để vào trong một hộp nhựa, cất giấu trên bàn bếp trong nhà với mục đích bán lại cho người khác để hưởng lợi. Đến khoảng 15 giờ ngày 30/12/2021, Nguyễn Tuấn A3 gọi điện thoại cho H1 hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền 300.000 đồng. H1 đồng ý bán ma túy và hẹn A3 đến chỗ ở của H1 để bán ma túy và nhận tiền. Sau đó A3 một mình đi xe máy biển số 53S5-9487 đến nhà của H1. Tại nhà, H1 nhận của A3 số tiền 300.000 đồng rồi đưa cho A3 một gói ma túy tổng hợp (hàng đá). Sau khi mua ma túy xong, A3 cất giấu gói ma túy trong túi quần trước bên trái của A3 đang mặc, rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến 17 giờ ngày 30/12/2021, khi A3 đi xe máy đến trước nhà đường N, Phường M, quận G thì bị Công an phường 17 quận Gò Vấp kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp kiểm tra, phát hiện trong túi quần trước bên trái của A3 đang mặc có một ma túy tổng hợp (hàng đá) như đã nêu trên nên đã bắt giữ A3.

Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Hoàn T1 một mình đi xe máy đến nhà của H1. Tại nhà, H1 bán cho T1 một gói ma túy tổng hợp (hàng đá) và nhận số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, T1 cất giấu gói ma túy trong túi quần trước bên phải của T1 đang mặc, rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi T1 đi xe máy đến trước nhà đường N, Phường M, quận G thì bị Công an phường 17 quận Gò Vấp kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Gò Vấp dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần trước bên phải của T1 đang mặc có ma túy tổng hợp (hàng đá) mà T1 đã mua như đã nêu trên nên đã bắt giữ T1.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, H1 điều khiển xe máy biển số 53Z1-0911 đi ra ngoài mua đồ ăn, khi đến trước nhà đường N, Phường M, quận G thì bị Công an dừng xe kiểm tra và đưa H1 về Cơ quan Công an để làm rõ. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, H1 thừa nhận hành vi mua bán ma túy như trên, đồng thời còn khai nhận: ngoài hành vi bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A3 và Nguyễn Hoàn T1 vào ngày 30/12/2021 như đã nêu trên, H1 còn bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A3 với số tiền 300.000 đồng vào ngày 25/12/2021 và bán ma túy cho Nguyễn Hoàn T1 với số tiền 200.000 đồng vào ngày 29/12/2021. H1 khai nhận còn cất giấu số ma túy đã mua của T2 ở trong một hộp nhựa để ở trên bàn bếp ở trong nhà mà H1 chưa bán hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã kết hợp cùng Công an phường 17 quận Gò Vấp thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H1, thu ma túy và các vật chứng như đã nêu trên.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, đến ngày 19/5/2022, bị can Nguyễn Tuấn A3 đã chết do bệnh lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ban hành quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Nguyễn Tuấn A3.

Đối với người phụ nữ tên X, người đàn ông tên T2 và nam thanh niên đã bán ma túy cho H1 tại khu vực ngã tư ga tại Quận V hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục áp dụng các biện pháp xác minh, truy xét. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H1, quá trình điều tra xác định: Trước đó khi mua ma túy của đối tượng nam thanh niên tại địa bàn Quận V

rồi về chia nhỏ thành các gói bán lại cho người khác, số ma túy sau khi chia nhỏ còn dư một ít H1 đã sử dụng vào trưa ngày 20/12/2021. Quá trình điều tra không thu giữ được số ma túy H1 đã tàng trữ để sử dụng trong ngày 30/12/2021 nên không có căn cứ để xử lý H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m_1) có khối lượng 1,7460 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m_2) có khối lượng 23,7673 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m) có khối lượng 0,2516 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m) có khối lượng 0,5713 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 xe gắn máy, biển số: 53S5-9487, số khung: C100M8150688; số máy: C100ME8150688 thu giữ của Nguyễn Tuấn A3. Kết quả xác minh tại đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Gò Vấp xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn A1, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: đường K, Phường L, Thành phố T, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: đường H, khu phố B, phường A, Thành phố D, tỉnh BD. Qua làm việc, anh Nguyễn Tuấn A1 khai nhận: Chiếc xe máy biển số 53S5 - 9487 là của anh mua và đã làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến khoảng đầu năm 2021, anh Nguyễn Tuấn A1 đưa xe máy này cho Nguyễn Tuấn A3 là em ruột của anh mượn để làm phương tiện đi làm. Đến ngày 30/12/2021 thì anh được biết Nguyễn Tuấn A3 bị bắt giữ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Công an cũng đã tạm giữ chiếc xe máy này. Việc Nguyễn Tuấn A3 sử dụng xe máy của anh đi mua ma túy sử dụng thì anh hoàn toàn không biết và không liên quan. Đồng thời, anh Nguyễn Tuấn A1 cũng đã làm đơn xin nhận lại chiếc xe máy này để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển chiếc xe máy biển số 53S5 - 9847 này theo hồ sơ để xử lý chung với vụ án.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0777597204 là điện thoại của Nguyễn Tuấn A3 làm phương tiện liên hệ với H1 để mua ma túy sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim: 0936327332 là tư vật của Nguyễn Tuấn A3.

- 01 xe máy biển số: 55P2-2496, số máy: JF18E5250178; số khung: RLHJF180X8Y646902 thu giữ của Nguyễn Hoàn T1. Kết quả xác minh tại đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Gò Vấp xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu A4, sinh năm: 1961; Nơi cư trú: đường T, phường P, quận TP, Thành phố H. Qua làm việc, anh Nguyễn Hữu A4 khai nhận: anh A4 mua mới chiếc xe máy biển số 55P2-2496 từ năm 2008 để làm phương tiện đi lại và đã làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến năm 2012, anh A4 đã bán lại chiếc xe máy này cho người khác, do thời gian đã lâu nên anh A4 không nhớ họ tên và địa chỉ của người mua và cũng không còn lưu trữ giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe máy này.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàn T1 và chị Đặng Thị A2, sinh năm: 1959; Nơi thường trú: đường P, Phường Q, quận G, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: Ấp A, xã N, huyện HM, Thành phố H cùng khai nhận: Chị A2 là mẹ ruột của Nguyễn Hoàn T1. Chiếc xe gắn máy biển số 55P2-2496 là của chị A2 mua của chị Sầm Thị Mai T3 vào ngày 04/7/2021 với số tiền 12.000.000 đồng (bằng hình thức đổi chiếc xe máy biển số 59P1-010.87 và bù thêm số tiền 8.000.000 đồng cho chị T3) và chị A2 chưa làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Chị A2 mua xe gắn máy này để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Đến ngày 30/12/2021, T1 mượn xe gắn máy này sử dụng để đi làm, sau đó tự ý sử dụng xe máy vào việc mua ma túy sử dụng bị Công an bắt giữ và tạm giữ chiếc xe gắn máy này. Sự việc T1 sử dụng xe máy này làm phương tiện đi mua ma túy thì chị A2 hoàn toàn không biết. Đồng thời, chị Đặng Thị A2 cũng đã làm đơn xin nhận lại chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển chiếc xe máy biển số 55P2-2496 theo hồ sơ để xử lý chung với vụ án.

Qua làm việc, Chị Sầm Thị Mai T3, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: đường LB, phường T, quận TP, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: đường L, phường T, quận TP, Thành phố H khai nhận: Chiếc xe máy biển số 55P2-2496 được chị T3 mua lại của một người, quen biết ngoài xã hội vào năm 2018 với số tiền 10.000.000 đồng. Do thời gian đã lâu nên chị không nhớ rõ họ tên, địa chỉ của người bán xe và chị cũng chưa liên hệ để làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến ngày 04/7/2021, chị T3 đã bán lại chiếc xe máy biển số 55P2-2496 cho chị Đặng Thị A2 (bằng hình thức đổi chiếc xe máy biển số 59P1-010.87 và bù thêm số tiền 8.000.000 đồng cho chị T3). Sau khi bán xe, chị A2 cũng chưa liên hệ với chị T3 để làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến nay, chị T3 không còn lưu trữ giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe máy này. Đồng thời, chị cũng đã bán chiếc xe máy biển số 59P1-010.87 cho người khác và cũng không còn lưu trữ giấy tờ gì liên quan. Do xe không có nguồn gốc rõ ràng nên ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0766120102 là tư vật của Nguyễn Hoàn T1.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0906610298 thu giữ của Nguyễn Văn H1.

+ 01 xe máy biển số: 53Z1 - 0911; số máy: HC09E6555437; số khung: RLHHC09096Y555343 thu giữ của Nguyễn Văn H1. Kết quả xác minh tại đội Cảnh sát giao thông - Công an quận Gò Vấp xác định chủ sở hữu chiếc xe gắn máy nêu trên là anh Nguyễn Võ H3, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Đường X, Phường Y, quận U, Thành phố H. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn H1 khai nhận: Chiếc xe gắn máy biển số 53Z1 - 0911 là của anh ruột tên Toni H2 mua và không rõ nguồn gốc như thế nào. Anh H2 cho H1 mượn sử dụng để làm nghề chạy xe ôm sinh sống, sự việc H1 sử dụng xe máy của anh H2 để mua bán trái phép chất ma túy thì anh H2 hoàn toàn không biết và không liên quan. Do xe không có nguồn gốc rõ ràng nên ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu.

Toàn bộ vật chứng nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 11/PNK ngày 06/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số 130/Ctr-VKS, ngày 17/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H1, bị cáo Nguyễn Hoàn T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn T1 mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù
- Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ
- Trả lại 01 xe gắn máy, biển số: 53S5-9487, số khung: C100M8150688; số máy: C100ME8150688 cho anh Nguyễn Tuấn A1
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0777597204 của Nguyễn Tuấn A3
- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim: 0936327332 cho anh Nguyễn Tuấn A1, là đại diện gia đình của Nguyễn Tuấn A3.
- Trả lại 01 xe máy biển số: 55P2-2496, số máy: JF18E5250178; số khung: RLHJF180X8Y646902 cho bà Đặng Thị A2
- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0766120102 cho bị cáo Nguyễn Hoàn T1.
- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0906610298 của Nguyễn Văn H1
- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy biển số: 53Z1 - 0911; số máy: HC09E6555437; số khung: RLHHC09096Y555343 trong thời hạn 03 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước
- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H1 nộp lại số tiền thu lợi bất chính 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận khối lượng ma túy bị cáo Nguyễn Văn H1 mua bán là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 26,8600g, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận khối lượng ma túy bị cáo Nguyễn Hoàn T1 tàng trữ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3471g, loại Methamphetamine

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Văn H1 đã phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi của Nguyễn Hoàn T1 đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 251 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo H1 nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do lười lao động, cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn ngang nhiên mua bán trái phép chất ma túy bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Bản thân bị cáo biết rõ là ma túy nhưng bị cáo vẫn chủ động liên lạc mua ma túy nhằm mục đích bán lại cho đối tượng khác để thu lợi.

Bị cáo Nguyễn Hoàn T1 biết rõ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển cộng đồng xã hội nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy là thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật.

Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo từ bỏ việc mua bán ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy để phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, cả 02 bị cáo chưa có tiền án tiền sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, đến ngày 19/5/2022, bị can Nguyễn Tuấn A3 đã chết do bệnh lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ban hành quyết định đình chỉ điều tra đối với bị can Nguyễn Tuấn A3.

Đối với người phụ nữ tên X, người đàn ông tên T2 và nam thanh niên đã bán ma túy cho H1 tại khu vực ngã tư ga tại Quận V hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục áp dụng các biện pháp xác minh, truy xét. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H1, quá trình điều tra xác định: Trước đó khi mua ma túy của đối tượng nam thanh niên tại địa bàn Quận V rồi về chia nhỏ thành các gói bán lại cho người khác, số ma túy sau khi chia nhỏ còn dư một ít H1 đã sử dụng vào trưa ngày 20/12/2021. Quá trình điều tra không thu giữ được số ma túy H1 đã tàng trữ để sử dụng trong ngày 30/12/2021 nên không có căn cứ để xử lý H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m_1) có khối lượng 1,7460 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m_2) có khối lượng 23,7673 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (một) gói tinh thể không màu (m) có khối lượng 0,2516 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) gói tinh thể không màu (m) có khối lượng 0,5713 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là ma túy còn lại sau giám định.

Qua giám định là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- 01 xe gắn máy, biển số: 53S5-9487, số khung: C100M8150688; số máy: C100ME8150688 thu giữ của Nguyễn Tuấn A3. Qua xác minh, xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn A1, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: đường K, Phường L, Thành phố T, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: đường H, khu phố B, phường A, Thành phố D, tỉnh BD. Qua làm việc, anh Nguyễn Tuấn A1 khai nhận: Chiếc xe máy biển số 53S5 - 9487 là của anh mua và đã làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến khoảng đầu năm 2021, anh Nguyễn Tuấn A1 đưa xe máy này cho Nguyễn Tuấn A3 là em ruột của anh mượn để làm phương tiện đi làm. Đến ngày 30/12/2021 thì anh được biết Nguyễn Tuấn A3 bị bắt giữ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Công an cũng đã tạm giữ chiếc xe máy này. Việc Nguyễn Tuấn A3 sử dụng xe máy

của anh đi mua ma túy sử dụng thì anh hoàn toàn không biết và không liên quan. Đồng thời, anh Nguyễn Tuấn A1 cũng đã làm đơn xin nhận lại chiếc xe máy này để làm phương tiện đi lại nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A1.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0777597204 là điện thoại của Nguyễn Tuấn A3 làm phương tiện liên hệ với H1 để mua ma túy sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim: 0936327332 là tư vật của Nguyễn Tuấn A3 không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho ông Nguyễn Tuấn A1 đại diện gia đình Nguyễn Tuấn A3 (đã chết)

- 01 xe máy biển số: 55P2-2496, số máy: JF18E5250178; số khung: RLHJF180X8Y646902 thu giữ của Nguyễn Hoàn T1. Qua xác minh, xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu A4, sinh năm: 1961; Nơi cư trú: đường T, phường P, quận TP, Thành phố H. Qua làm việc, anh Nguyễn Hữu A4 khai nhận: anh A4 mua mới chiếc xe máy biển số 55P2-2496 từ năm 2008 để làm phương tiện đi lại và đã làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến năm 2012, anh A4 đã bán lại chiếc xe máy này cho người khác, do thời gian đã lâu nên anh A4 không nhớ họ tên và địa chỉ của người mua và cũng không còn lưu trữ giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe máy này.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàn T1 và chị Đặng Thị A2, sinh năm: 1959; Nơi thường trú: đường P, Phường Q, quận G, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: Ấp A, xã N, huyện HM, Thành phố H cùng khai nhận: Chị A2 là mẹ ruột của Nguyễn Hoàn T. Chiếc xe gắn máy biển số 55P2-2496 là của chị A2 mua của chị Sầm Thị Mai T3 vào ngày 04/7/2021 với số tiền 12.000.000 đồng (bằng hình thức đổi chiếc xe máy biển số 59P1-010.87 và bù thêm số tiền 8.000.000 đồng cho chị T3) và chị A2 chưa làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Chị A2 mua xe gắn máy này để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Đến ngày 30/12/2021, T1 mượn xe gắn máy này sử dụng để đi làm, sau đó tự ý sử dụng xe máy vào việc mua ma túy sử dụng bị Công an bắt giữ và tạm giữ chiếc xe gắn máy này. Sự việc T1 sử dụng xe máy này làm phương tiện đi mua ma túy thì chị A2 hoàn toàn không biết. Đồng thời, chị Đặng Thị A2 cũng đã làm đơn xin nhận lại chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại.

Qua làm việc, Chị Sầm Thị Mai T3, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: đường LB, phường T, quận TP, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: đường L, phường T, quận TP, Thành phố H khai nhận: Chiếc xe máy biển số 55P2-2496 được chị T3 mua lại của một người, quen biết ngoài xã hội vào năm 2018 với số tiền 10.000.000 đồng. Do thời gian đã lâu nên chị không nhớ rõ họ tên, địa chỉ của người bán xe và chị cũng chưa liên hệ để làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến ngày 04/7/2021, chị T3 đã bán lại chiếc xe máy biển số 55P2-2496 cho chị Đặng Thị A2 (bằng hình thức đổi chiếc xe máy biển số 59P1-010.87 và bù thêm số tiền 8.000.000 đồng cho chị T3). Sau khi bán xe, chị A2 cũng chưa liên hệ với chị T3 để làm thủ tục đăng ký chủ sở hữu. Đến nay, chị T3 không còn lưu trữ giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe máy này. Đồng thời, chị cũng đã bán chiếc xe máy biển số 59P1-010.87 cho người khác và cũng không còn lưu trữ giấy tờ gì liên quan. Do xe không có nguồn gốc rõ ràng nên ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu. Xét, Chiếc xe gắn máy biển số 55P2-2496 được hoán đổi nhưng chưa

làm thủ tục sang tên, việc bị cáo T1 sử dụng chiếc xe để mua ma túy bà A2 không biết nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe cho bà Đặng Thị A2.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0766120102 là tư vật của Nguyễn Hoàn T1 không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàn T1.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0906610298 thu giữ của Nguyễn Văn H1. Bị cáo sử dụng làm công cụ liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

+ 01 xe máy biển số: 53Z1 - 0911; số máy: HC09E6555437; số khung: RLHHC09096Y555343 thu giữ của Nguyễn Văn H1. Qua xác minh, xác định chủ sở hữu chiếc xe gắn máy nêu trên là anh Nguyễn Võ H3, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Đường X, Phường Y, quận U, Thành phố H. Theo Công an Phường 18, Quận 4 cung cấp anh Nguyễn Võ H3 thường xuyên vắng mặt tại địa chỉ trên nên cơ quan điều tra không thể tiến hành ghi lời khai. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn H1 khai nhận: Chiếc xe gắn máy biển số 53Z1 - 0911 là của anh ruột tên Toni H2 mua và không rõ nguồn gốc như thế nào. Qua làm việc với anh H2, anh xác định mua chiếc xe trên vào năm 2012 của một người quen ngoài xã hội, chưa làm thủ tục sang tên. Anh H2 cho H1 mượn sử dụng để làm nghề chạy xe ôm sinh sống, sự việc H1 sử dụng xe máy của anh H2 để mua bán trái phép chất ma túy thì anh H2 hoàn toàn không biết và không liên quan. Do xe không có nguồn gốc rõ ràng nên ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến nhận. Xét, chiếc xe không rõ nguồn gốc, không xác định được chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo sử dụng chiếc xe thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Về thu lợi bất chính: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H1 khai nhận quá trình mua bán ma túy, bị cáo thu lợi được 30.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Hoàn T1 phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” ;

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn T1 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ma túy, được niêm phong bên ngoài ghi tên Nguyễn Tuấn A3 và hình dấu Công an Phường 17 quận Gò Vấp là ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) gói ma túy, được niêm phong bên ngoài ghi tên Nguyễn Hoàn T1 và hình dấu Công an Phường 17 quận Gò Vấp là ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) gói ma túy, được niêm phong bên ngoài ghi tên Nguyễn Văn H1 và hình dấu Công an Phường 17 quận Gò Vấp là ma túy còn lại sau giám định;

- Trả lại 01 xe gắn máy, biển số: 53S5-9487, số khung: C100M8150688; số máy: C100ME8150688 cho anh Nguyễn Tuấn A1

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0777597204 của Nguyễn Tuấn A3

- Trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A1 đại diện gia đình Nguyễn Tuấn A3 (đã chết) 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim: 0936327332.

- Trả lại 01 xe máy biển số: 55P2-2496, số máy: JF18E5250178; số khung: RLHJF180X8Y646902 cho bà Đặng Thị A2

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số sim: 0766120102 cho bị cáo Nguyễn Hoàn T1.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0906610298 của Nguyễn Văn H1

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy biển số: 53Z1 - 0911; số máy: HC09E6555437; số khung: RLHHC09096Y555343 trong thời hạn 03 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 47/PNK ngày 24/3/2022 của Công an quận Gò Vấp)

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H1 phải nộp ại số tiền thu lợi bất chính là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chỉ cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương